

khả năng quyết định, phụ nữ sẽ được trả ít hơn về sử dụng quyền lực do vì lợi ích của họ. Các nhà tương tác biểu tượng sẽ chỉ ra rằng, bất bình đẳng về thu nhập đã tồn tại lâu. Chỉ trong những năm gần đây, người Mỹ mới đi đến xác định bất bình đẳng về thu nhập là điều kiện không cần bằng, cần phải được loại bỏ. Nói cách khác, hiện nay bất bình đẳng về thu nhập có ý nghĩa biểu tượng, khác với nó ở trong quá khứ. Từ quan điểm trao đổi, phụ nữ cần thấy rằng, một sự bất công đang tồn tại. Họ có thể hỏi tại sao nữ bác sỹ, nữ luật sư, nữ giáo sư kiếm ít tiền hơn so với nam giới trong cùng công việc? Họ đi theo một lí lẽ đáng so sánh, tại sao một thư kí, kiếm được ít tiền hơn người lái xe taxi, vì kĩ năng và khả năng của họ không có sự tương đương?

Vì mỗi một quan điểm này, nhấn mạnh đến những khía cạnh khác nhau của đời sống xã hội, ta không thể nói quan điểm này vốn cao hơn những quan điểm khác ngoại trừ từ một ý thích hoàn toàn cá nhân. Một bà già như phù thủy, không xấu hơn một phụ nữ trẻ đẹp, con thì không tốt hơn con vịt. Bằng cùng dấu hiệu, không có quan điểm lý thuyết nào bẩm sinh cao hơn quan điểm khác. Mỗi quan điểm có giá trị riêng của nó, vì mỗi quan điểm nói với chúng ta một cái gì đó khác nhau về đời sống nhóm.

## BÀI 7

### ĐỐI TƯỢNG - CHỨC NĂNG CỦA XÃ HỘI HỌC

#### 1. KHÁI NIỆM XÃ HỘI HỌC

#### CÁC QUAN NIỆM KHÁC NHAU VỀ XÃ HỘI HỌC

##### 1.1. Khái niệm xã hội học

Có rất nhiều định nghĩa khác nhau về xã hội học. Tuy nhiên, trong nhiều công trình nghiên cứu, người ta định nghĩa: *Xã hội học là khoa học về các qui luật phát triển của các hệ thống xã hội có tính chất tổng thể (toàn xã hội) cũng như bộ phận. Xã hội học nghiên cứu mối quan hệ qua lại giữa các hiện tượng xã hội khác nhau và nghiên cứu những qui luật phổ biến trong hành động xã hội của con người.* Nói một cách khác, xã hội học là một môn khoa học về các qui luật phổ biến và đặc thù của sự hoạt động và phát triển của các hình thức biểu hiện các qui luật. Trong đó, các hoạt động của các cá nhân, các tập đoàn xã hội, các giai cấp, các dân tộc được thể hiện.

##### 1.2. Các quan niệm khác nhau về xã hội học

Từ khi xuất hiện cho đến những năm gần đây, đã hình thành những quan điểm, những trường phái khác nhau về xã hội học. Tuy vậy, các cách đặt vấn đề thường xuất phát từ mối quan tâm mang tính cơ

diễn của xã hội học. Mỗi quan tâm đã thôi thúc các nhà khoa học sáng lập ra bộ môn xã hội học và các lý thuyết xã hội học, bao gồm các vấn đề: *Mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội là gì?*, *"Phải chăng, các nhân tố quyết định quan trọng nhất của hành vi xã hội là về mặt văn hóa và kinh tế?"* và *"Những nền tảng của sự bất bình đẳng xã hội?"*. Trả lời các câu hỏi này, đã dẫn tới nhiều cách giải đáp. Và trong hiện thực, chúng được giải đáp theo nhiều cách thức bởi các nhà xã hội học thuộc những trường phái tư duy khác nhau. Chúng đã lặp đi, lặp lại trong suốt chiều dài lịch sử phát triển của xã hội học; ngày nay chúng vẫn còn mới mẻ và đầy thách thức, thậm chí không khác nhiều so với hơn một thế kỷ trước đây.

Xã hội học, còn có thể định nghĩa một cách rộng rãi là việc đặt câu hỏi và giải đáp các câu hỏi *cổ điển* trên. Nhưng xã hội học cũng là cái mà những người đang tự gọi họ là *nhà xã hội học* thực hiện. Chính vì thế, xã hội học đã phát triển một cách khác nhau ở các quốc gia khác nhau. Ở một số nơi, xã hội học chịu những ảnh hưởng của tâm lý học xã hội (như ở Mỹ); của nhân loại học (như ở Anh) và ở một số nơi khác nữa của triết học (như ở Đức). Nhưng cái chung nhất, xã hội học đã chịu ảnh hưởng của triết học, kinh tế - chính trị và lịch sử. Ngày nay, xã hội học vẫn có mối liên kết với các môn khoa học này, và sẽ còn tiếp diễn trong tương lai.

Tuy nhiên, nếu xã hội học chỉ là cái mà các nhà xã hội học thực hiện, thì khó mà nhận diện phân biệt quốc gia này với quốc gia khác và trường phái tư duy này với trường phái khác. Nhưng các khác biệt không quá lớn, nếu chúng ta nhìn lại quá khứ hình thành, phát triển của bộ môn và tìm các nguyên nhân mang tính phổ quát. Mặc dù chịu nhiều tác động mạnh mẽ của các dị biệt lịch sử, quốc gia và khu vực, xã hội học cũng được xác định rõ ràng bởi các quan tâm trọng yếu của nó và có thể phân biệt với các bộ môn khoa học xã hội khác (như, tâm lý học, nhân loại học, khoa học chính trị và kinh tế học); với các bộ môn

nhiều tính suy đoán, diễn giải (như triết học) và các lĩnh vực ít có tính chất suy diễn hệ thống khác...

Những quan điểm giới thiệu trên đây, là những quan niệm mang tính lịch sử và thời đại, sẽ còn nhiều vấn đề phải bàn luận xung quanh *định nghĩa, đối tượng, phương pháp, phạm trù của xã hội học*. Tuy nhiên, xã hội học phải là một khoa học xã hội, nghiên cứu sự vận động phát triển của xã hội loài người.

## II. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU VÀ MỐI QUAN HỆ GIỮA XÃ HỘI HỌC VỚI CÁC MÔN KHOA HỌC

### II. 1. Đối tượng nghiên cứu của xã hội học

Xã hội học là khoa học về các qui luật và tính qui luật xã hội mang đặc tính phổ quát và đặc thù của sự phát triển, vận hành của các hệ thống xã hội được xác định về mặt lịch sử, là khoa học về các cơ chế tác động và các hình thức biểu hiện của các qui luật đó trong hoạt động của cá nhân, các nhóm xã hội, các giai cấp và các dân tộc.

Đối tượng của xã hội học được thể hiện ở hai cấp độ: cấp độ vĩ mô, nghiên cứu các qui luật chung và đặc thù của sự vận hành của hệ thống xã hội; cấp độ vi mô, nghiên cứu các mối quan hệ xã hội, của các cá nhân trong các nhóm xã hội, các giai cấp và tầng lớp xã hội, cũng như quan hệ giữa các nhóm, giai cấp, tầng lớp và các cộng đồng xã hội.

Tóm lại, đối tượng nghiên cứu của xã hội học là tất cả các quá trình và hiện tượng xã hội, trong đó dù vi mô hay vĩ mô, xã hội học đều tập trung nghiên cứu về mức độ biểu hiện, nguyên nhân, động lực và các xu hướng phát triển của chúng.

## II. 2. Mối quan hệ giữa xã hội học với các môn khoa học

### II. 2. 1. Xã hội học và triết học

Triết học nghiên cứu những qui luật chung nhất về tự nhiên, xã hội và tư duy. Trong xã hội, triết học nghiên cứu các qui luật chung về sự hình thành và phát triển của xã hội. Đối với các khoa học cụ thể trong đó có xã hội học, triết học thường được dùng làm cơ sở lí luận và phương pháp luận. Trong khi đó, xã hội học nghiên cứu lĩnh vực xã hội sử dụng các phương pháp thực nghiệm để nghiên cứu các hiện tượng xã hội, nó nghiên cứu mối quan hệ giữa các quan điểm của triết học với thực tiễn bằng cách là những nguyên tắc phương pháp luận.

### II. 2. 2. Xã hội học và tâm lí học

Tâm lí học là khoa học về hành vi của các cá nhân, về các quá trình hình thành tâm lí (như, tình cảm, biểu tượng, ước mơ...). nghiên cứu về cách thức hình thành kĩ năng, kĩ xảo, về sự phát triển các quá trình tâm lí, hành vi, hành động...

Trong mối quan hệ này, xã hội học cũng nghiên cứu con người nhưng là những *con người xã hội*. Vì vậy, việc xác định ranh giới giữa xã hội học và tâm lí học là một vấn đề phức tạp.

### II. 2. 3. Xã hội học và kinh tế học

Xã hội học và kinh tế học có quan hệ chặt chẽ và mang tính truyền thống. Kinh tế học là khoa học về quá trình sản xuất xã hội của con người, như sản xuất, quản lí, phân phối và lưu thông sản phẩm. Nó cũng nghiên cứu những vấn đề như việc làm, nạn thất nghiệp, lạm phát, marketing... Trong các lĩnh vực như vậy, xã hội học nghiên cứu các quan hệ tương tác giữa con người với con người trong kinh tế (sản xuất, phân phối, lưu thông), nghiên cứu những mô hình tương tác trong quan hệ kinh tế.

### II. 2. 4. Xã hội học và nhân chủng học

Đối tượng của hai ngành khoa học này giống nhau ở nhiều điểm song cũng có nhiều điểm khác nhau như nhân chủng học thường có đối tượng nghiên cứu các xã hội, các dân tộc phát triển chậm. Còn xã hội học, thường được định hướng vào các xã hội hiện đại, các xã hội phát triển, các xã hội công nghiệp.

## III. CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA XÃ HỘI HỌC

### III. 1. Các chức năng của xã hội học

#### III. 1. 1. Chức năng nhận thức

Xã hội học trang bị cho chúng ta tri thức về những qui luật khách quan của sự vận động, phát triển của các hiện tượng, các quá trình xã hội. Xã hội học góp phần hệ thống hóa những hiểu biết của con người về xã hội, tạo nên những bức tranh hoàn chỉnh về xã hội cũng như các bộ phận và các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Xã hội học, với cơ sở lí luận của nó, giúp chúng ta nhận thức sâu hơn về sự phát triển trong tương lai của xã hội.

Thông qua các nghiên cứu xã hội học thực nghiệm, xã hội học tạo cơ sở khách quan cho việc nhận biết đúng bản chất, khuynh hướng, tính qui luật của các quá trình và các hiện tượng xã hội đang hàng ngày xảy ra xung quanh ta.

#### III. 1. 2. Chức năng thực tiễn, thông tin dự báo

Đây là chức năng cơ bản và mang tính phổ biến của xã hội học. Xã hội học cung cấp khối lượng thông tin khổng lồ cho các hoạt động thực tiễn của con người.

Sự phong phú, đa dạng của nhận thức xã hội học, cả về lí luận và

thực nghiệm, làm cho xã hội học trở thành công cụ quan trọng của quản lý xã hội.

Các tài liệu thực nghiệm của xã hội học không những là những thông tin quan trọng trong việc xây dựng, đưa ra các quyết định quản lý, mà còn là phương tiện để kiểm nghiệm các hoạt động thực tiễn, hoạt động quản lý của con người. Hướng sự hoạt động theo đúng yêu cầu khách quan của sự phát triển.

Xã hội học còn có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc dự đoán và dự báo xã hội nhờ vào hệ thống các phạm trù, khái niệm và những qui luật mà ít nhiều phản ánh thực tế xã hội, phản ánh sự tác động lẫn nhau giữa các hiện tượng xã hội, nhờ vào hệ thống thông tin tổng hợp về xã hội, về các mối quan hệ xã hội mà các nghiên cứu xã hội học thực nghiệm cung cấp. Xã hội học còn góp phần vào việc nghiên cứu cải thiện chính bản thân công việc quản lý, cơ quan quản lý cũng như các phương pháp quản lý.

### **III. 1. 3. Chức năng tư tưởng**

Xã hội học có tính giai cấp và tính Đảng, xã hội học phục vụ cho lợi ích của giai cấp, xã hội học Marx - Lê nin phục vụ cho lợi ích của giai cấp công nhân và đông đảo người lao động.

Xã hội học trang bị cho nhân loại những tư tưởng về tính toàn diện, thống nhất của xã hội, về tính tất yếu trong sự phát triển của xã hội, từ đó tạo cho họ niềm tin vào tương lai của loài người và vững tin vào hành động của mình.

Xã hội học còn có vai trò to lớn trong việc tổ chức và quản lý các quá trình tư tưởng, qua việc thường xuyên điều tra quá trình tác động, giáo dục tư tưởng cũng như các khía cạnh hoạt động tư tưởng của nhân dân lao động.

Xã hội học còn tạo ra cho con người thói quen suy nghĩ theo quan

điểm khoa học đối với các hiện tượng xã hội, nâng tư duy thông thường thành tư duy khoa học trên cơ sở nhận thức sâu sắc xu thế phát triển của các hiện tượng và các quá trình xã hội. Từ đây, xã hội học tham gia trực tiếp vào cuộc đấu tranh chống tệ nạn quan liêu, mệnh lệnh, giáo điều, duy ý chí trong suy nghĩ và hành động của con người. Xã hội học Marx - Lê nin còn trực tiếp tham gia vào cuộc đấu tranh chống các hệ tư tưởng phản động của xã hội học tư sản dưới nhiều hình thức.

## **III. 2. Nhiệm vụ của xã hội học trong thời đại ngày nay**

### **III. 2. 1. Nhiệm vụ của xã hội học trên thế giới**

Tìm ra các qui luật chung của sự vận động và phát triển xã hội. Nghiên cứu qui luật tương tác giữa các thành phần cơ bản của hệ thống xã hội. Nghiên cứu những qui luật được hình thành, thông qua quá trình tương tác giữa phân hệ với hệ thống xã hội

Tìm ra và nghiên cứu các qui luật đặc thù, xuất hiện trên các thành phần cơ bản của hệ thống xã hội.

Nghiên cứu các hình thái kinh tế xã hội, nghiên cứu những yếu tố đặc thù trong sự phân bố khu vực của các quốc gia. Quan sát, mô tả các sự kiện thực nghiệm, xác lập những điều kiện cho thực nghiệm, tái tạo lại hiện thực.

### **III. 2. 2. Nhiệm vụ của xã hội học Việt Nam**

Nghị quyết Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ IX, đã tiếp tục tư tưởng về nghiên cứu xã hội được đề ra từ Nghị quyết Đại hội IV: "Nghiên cứu thực trạng xã hội Việt Nam để làm tiền đề xây dựng chính sách kinh tế - xã hội".

Các nhà nghiên cứu khoa học xã hội Việt Nam, đã quan tâm nghiên cứu các vấn đề của đời sống xã hội. Nhiều công trình thuộc các lĩnh vực khác nhau của xã hội học đã hình thành và nói chung, nhiệm vụ

vụ của xã hội học ở nước ta là, bằng kết quả nghiên cứu và thực nghiệm xã hội học, chỉ ra được đúng thực trạng kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa ở nước ta để làm cơ sở cho Đảng, Nhà nước đề ra đường lối chính sách kinh tế và xã hội phù hợp, đưa nước ta phát triển nhanh, mạnh và vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

## BÀI 8

### MỐI TƯƠNG QUAN VÀ VỊ TRÍ CỦA XÃ HỘI HỌC

Xã hội học là một môn khoa học xã hội. Mỗi khoa học xã hội thể hiện một con đường riêng biệt trong cách xem xét một đối tượng chung là hành vi con người (xem mô hình biểu đồ các quan hệ giữa những khoa học xã hội). Không hề có một giới hạn rõ rệt và cứng nhắc nào giữa các khoa học xã hội vì cái nào trong các quá trình phát triển của nó cũng có những hệ quả và có sự ảnh hưởng lẫn nhau. Do đó, sẽ có ích lợi ngay, nếu ngay từ lúc mở đầu phần tiếp cận về xã hội học, chúng ta phân biệt được sự phát triển riêng của nó ra khỏi sự phát triển của các khoa học khác<sup>1</sup>.

Với chức năng là một khoa học tương đối độc lập trong hệ thống các khoa học, xã hội học nghiên cứu qui luật hình thành, vận động và

---

<sup>1</sup> Để phác họa mối quan hệ giữa xã hội học và các môn khoa học xã hội khác, có ít nhiều sự khác biệt, xem P. A. Sorokin "Xã hội, văn hóa và nhân cách" (New York, Harper, 1947), tr. 17; Neil J. Smelser "Xã hội học và các khoa học xã hội khác", trong Paul P. Lazarsfeld, William H. Sewell và Harold L. Wilenski (biên soạn xuất bản) "Những ứng dụng của xã hội học" (New York, Basic Books, 1967), tr. 3 - 44.